

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 112/2022/HSST
Ngày 14 - 12 - 2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoàng; bà Đỗ Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2022/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2022/QĐXX-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Văn H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn T, xã Tr, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; vợ: Hoàng Thanh H (đã ly hôn); con: có 01 con (đã chết); tiền án: Ngày 23/01/2019 bị Tòa án thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự, ra trại ngày 15/9/2020; tiền sự: Không; nhân thân: ngày 15/4/2018 bị UBND quận Ba Đình đưa đi cai nghiện bắt buộc; bị tạm giữ ngày 05/7/2022 chuyển tạm giam ngày 14/7/2022 đến nay; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam (có mặt).

2/ Nguyễn Văn Th, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn T, xã Tr, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Q và bà Trần Thị Ng; vợ: Nguyễn Hồng Y; con: có 03 con (lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 05/7/2022 chuyển tạm giam ngày 14/7/2022 đến nay; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Trần Văn M, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn T, xã Tr, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn T, xã Tr, thị xã D tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1964; địa chỉ: thôn Th, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; vắng mặt.

*** Người chứng kiến:** Ông Đỗ Văn D, sinh năm 1964; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/7/2022, Phạm Văn H đang ở nhà mình tại thôn T, xã Tr, thị xã D, tỉnh Hà Nam thì anh Trần Văn M gọi điện thoại từ số thuê bao 0388365358 của mình vào số thuê bao 0393507705 của H hỏi mua 01 gói ma túy với giá 200.000đ, H đồng ý bán và hẹn M đến nhà mình để giao nhận tiền và ma túy.

Khoảng 10 phút sau, M đi bộ đến và đứng ở bên ngoài cạnh cửa sổ nhà H gọi, H mở cửa sổ phía sau bên trái nhà ra. M đưa qua cửa sổ cho H 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng, H cầm tiền M đưa rồi lấy 01 gói ma túy Heroine, bên ngoài bọc bằng giấy trắng có in chữ đưa qua cửa sổ cho M. Lúc này, khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, khi M vừa cầm gói ma túy H đưa thì bị tổ công tác Công an thị xã D phát hiện, bắt quả tang. Quá trình bắt giữ H và M, tổ công tác còn phát hiện, bắt giữ Nguyễn Văn Th đang tàng trữ 02 viên ma túy tổng hợp, dạng viên nén màu đỏ thường được gọi là ma túy ngựa để sử dụng. Tổ công tác đã bắt giữ Phạm Văn H, Trần Văn M và Nguyễn Văn Th, thu giữ các vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, gồm:

- Thu của Trần Văn M: Trong túi áo ngực bên trái 01 gói giấy màu trắng trên bề mặt có in chữ màu đen, có kích thước khoảng (2,5x01)cm bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, bột, Trần Văn M khai là ma túy, loại Heroine, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; Trong túi quần phía trước bên phải 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số IMEI: 353120115574187, bên trong lắp 01 sim có số thuê bao 0388365358, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02;

- Thu của Phạm Văn H: Trong túi quần phía sau bên phải 01 ví giả da màu nâu, bên trong có 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng có số Seri: NL 10713442, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; 01 thẻ căn cước công dân số 035084012802 mang tên Phạm Văn H. Trên mặt bàn gỗ uống nước bên trái gian nhà ngoài theo hướng cửa vào chỗ bắt giữ H 01 điện thoại Nokia màu đen, có số IMEI: 353666050684761, bên trong có lắp 01 sim số thuê bao 0393507705, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04. Tại mặt bàn uống nước trong gian phòng khách cạnh vị trí bắt giữ H 01 điện thoại màu vàng nhạt, màn hình cảm ứng, đằng sau có in chữ XIAOMI, có số IMEI 99001203115326 bên trong có lắp 02 sim điện thoại, 01 sim mạng Vinaphone có dãy số 89840;

20001; 12102; 18432 và 01 sim mạng Viettel có dãy số 8984; 04800; 03350; 20217, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05;

- Thu của Nguyễn Văn Th: Trên mặt bàn uống nước trong gian phòng khách trước mặt Th đang ngồi 02 viên nén màu đỏ, Th khai là ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT06. Trong túi quần bên trái 01 tàu tự chế bằng nhựa, phía đầu gắn 01 đoạn ống tre được vót nhọn, Th khai là tàu để sử dụng ma túy. Trong túi quần phía sau bên phải 01 ví giả da màu nâu, bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân số 168618232 mang tên Nguyễn Văn Th và 01 đăng ký xe mô tô số 013741 cấp cho biển số đăng ký 27F5 – 1040. 01 xe mô tô kiểu dáng xe Dream, không đeo BKS, số máy 100922, số khung 100922;

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn H, tại thôn Tường Thụy 2, thu giữ: Thu tại mặt bàn gỗ uống nước kê phía bên trái gian nhà ngoài theo hướng cửa đi vào: 01 hộp hình vuông làm bằng kim loại, loại hộp thuốc lá Thăng Long, bên trong có: 04 gói nhỏ bằng giấy đều có kích thước khoảng (2,5x01)cm, trong đó có 03 gói bọc bằng giấy trắng có in chữ và 01 gói bọc bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Bên trong cả 04 gói này đều có chứa chất màu trắng dạng cục, bột, được niêm phong trong phong bì KX01; 01 lưỡi dao lam bằng kim loại có in chữ CROMA có bám dính chất bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì KX02; 32 tờ giấy hình vuông có chữ, kích thước khoảng (5x5)cm. Thu tại kệ để loa: 01 quyển sách, trên bìa có ghi dòng chữ “Lê Thẩm Dương – Cảm xúc là kẻ thù số một của thành công”. Bên trong các tờ giấy đều có chữ, số và thiếu một số trang.

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Th, tại thôn T, xã Tr, thị xã Duy Tiên không thu giữ gì.

Kết luận giám định số 341/KL-KTHS ngày 10/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam: “Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,030g, loại Heroine. Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT06 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,173g, loại Methamphetamine. Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,139g, loại Heroine. Một lưỡi dao lam màu trắng nhãn hiệu CROMA trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định có bám dính ma túy, loại Heroine”;

Kết luận giám định số 549/KL-KTHS ngày 09/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam: Xe mô tô dán nhãn Dream II giám định có: “Hàng chữ số khung hiện tại đã bị tẩy xóa, không đọc được. Giám định không tái hiện được số khung nguyên thủy của xe; số máy nguyên thủy: VTT1P50FMG*100922*”.

Mở rộng điều tra xác định: Khoảng 10 giờ cùng ngày 05/7/2022, tại nhà ở của mình, Phạm Văn H đã bán trái phép cho Trần Văn M 01 gói ma túy, loại

Heroine với giá 200.000đ, M trả tiền mua ma túy cho H bằng hình thức chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng. Gói ma túy này, M đã sử dụng hết;

Về nguồn gốc ma túy: Phạm Văn H khai báo, do bản thân nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, để có ma túy sử dụng nên chiều tối ngày 04/7/2022, H đã đi mua ma túy của một người đàn ông không xác định được lai lịch ở khu vực cầu bà D, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam với giá 600.000 đồng đem về chia nhỏ ra được 06 gói và cất giấu trong hộp thuốc lá Thăng Long bằng sắt để vừa sử dụng vừa bán cho các đối tượng nghiện nhằm kiếm lời. Ngày 05/7/2022, H đã bán cho M 02 lần, mỗi lần 01 gói với giá 200.000 đồng, còn 04 gói đã bị Công an thu giữ khi khám xét khẩn cấp;

Nguyễn Văn Th khai báo, bản thân nghiện ma túy từ năm 2014. Trước ngày 05/7/2022, Th mua 02 viên ma túy thường được gọi là ngựa của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ tại khu vực Trạm thu phí Nam Cầu Giẽ thuộc địa phận huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội với giá 200.000 đồng để sử dụng. Th vẫn cất giữ trong người, đến khoảng 14 giờ ngày 05/7/2022, Th đem theo 02 viên ma túy này đến nhà Phạm Văn H để rủ H cùng sử dụng. Khi đến nhà H, Th để 02 viên ma túy ngựa này trên mặt bàn uống nước, chưa kịp sử dụng và đã bị Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ.

Cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 08/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát bổ sung quan điểm truy tố đối với Phạm Văn H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, đề nghị áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Văn H từ 9 đến 10 năm tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn Th từ 18 đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; truy thu của Phạm Văn H tiền thu lợi bất chính 200.000đ; về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 04 phong bì số 341/KTHS, là mẫu vật hoàn trả của QT01, QT06, KX01, KX02 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam; 32 mảnh giấy; 01 hộp vuông bằng kim loại; 01 quyển sách; 01 tẩu tự chế bằng nhựa. Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 02 điện thoại Nokia; số tiền 200.000đ. Trả lại Phạm Văn H: 01 điện thoại XIAOMI; 01 ví giả da và 01 thẻ căn cước công dân. Trả lại Nguyễn Văn Th: 01 ví giả da và 01 chứng minh nhân dân. Trả cho ông Nguyễn Văn Q: 01 xe mô tô và đăng ký xe và tuyên án phí đối với các bị cáo.

Bị cáo Phạm Văn H tranh luận cho rằng mình không phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, ngoài ra các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13h45' ngày 05/7/2022, tại nhà của mình ở thôn Tường Thụy 2, xã Trác Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; Phạm Văn H đang bán trái phép cho Trần Văn M 01 gói ma túy, có khối lượng là 0,030g loại Heroine với giá 200.000đ thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Quá trình bắt quả tang, tại nhà Phạm Văn H, tổ công tác Công an thị xã Duy Tiên đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Th có hành vi tàng trữ 02 viên ma túy tổng hợp, có khối lượng 0,173g, loại Methamphetamine để sử dụng.

Mở rộng điều tra xác định: Khoảng 10 giờ cùng ngày 05/7/2022, tại nhà ở của mình, Phạm Văn H đã bán trái phép cho Trần Văn M 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000đ. M một mình sử dụng hết gói ma túy này;

Ngoài ra khám xét khẩn cấp Phạm Văn H còn cất giấu tại chỗ ở của mình 04 gói ma túy, có khối lượng 0,139g, loại Heroine để vừa bán lại cho các đối tượng nghiện, vừa để sử dụng dần.

Tổng khối lượng ma túy mà Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên thu giữ được là có khối lượng 0,169g, loại Heroine và 0,173g, loại Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Th đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của Phạm Văn H nhiều lần bán trái phép chất ma túy; tàng trữ chất ma túy nhằm vừa bán lại cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời, vừa để sử dụng dần với tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ 0,169g Heroin trong khi đang có tiền án về tội rất nghiêm trọng đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm hình phạt quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Quan điểm của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo nghiện chất ma túy, Phạm Văn H đã từng bị kết án, xử lý hành chính; các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra là nghiêm trọng, rất nghiêm trọng vì thế cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do các bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về các hành vi khác: Về nguồn gốc chất ma túy: do không xác định được lai lịch người bán ma túy cho các bị cáo nên không có cơ sở làm rõ. Đối với Trần Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 0,030g Heroin, Công an thị xã Duy Tiên đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với: 01 xe mô tô kiểu dáng xe Dream, không đeo BKS, số máy 1009221 và đăng ký xe mô tô số 013741 cấp cho biển đăng ký 27F5 - 1040 thu của Nguyễn Văn Th là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Q cần trả lại cho ông Q. Đối với: 04 phong bì được niêm phong, dán kín đều có số 341/KTHS, là mẫu vật hoàn trả của QT01, QT06, KX01, KX02 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam; 32 mảnh giấy hình vuông có chữ, kích thước khoảng (5x5)cm; 01 hộp hình vuông làm bằng kim loại, loại hộp thuốc lá Thăng Long; 01 quyển sách, trên bìa có ghi dòng chữ “Lê Thẩm Dương – Cảm xúc là kẻ thù số một của thành công”, bên trong các tờ giấy đều có chữ, số và thiếu một số trang đầu; 01 tủ tự chế bằng nhựa, phía đầu gắn 01 đoạn ống tre được vót nhọn thu của Nguyễn Văn Th cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với: số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại Nokia màu đen, có số IMEI: 353666050684761, bên trong có lắp 01 sim số thuê bao 0393507705; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số IMEI: 353120115574187, bên trong lắp 01 sim có số thuê bao 0388365358 thu của Trần Văn M là những vật chứng liên quan và sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với: 01 điện thoại màu vàng nhạt, màn hình cảm ứng, đằng sau có in chữ XIAOMI, có số IMEI 99001203115326 bên trong có lắp 02 sim điện thoại, 01 sim mạng Vinaphone có dãy số 89840; 20001; 12102; 18432 và 01 sim mạng Viettel có dãy số 8984; 04800; 03350; 20217; 01 ví giả da màu nâu và 01 thẻ căn cước công dân số 035084012802 mang tên Phạm Văn H; 01 ví giả da màu nâu và 01 chứng minh nhân dân số 168618232 mang tên Nguyễn Văn Th không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho các bị cáo;

[7] Truy thu của Phạm Văn H 200.000đ sung ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu theo quy định

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn Th. Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn H.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Phạm Văn H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

+ Nguyễn Văn Th 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2022.

+ Phạm Văn H 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 04 phong bì được niêm phong, dán kín đều có số 341/KTHS, là mẫu vật hoàn trả của QT01, QT06, KX01, KX02 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam; 32 mảnh giấy hình vuông có chữ, kích thước khoảng (5x5)cm; 01 hộp thuốc lá Thăng Long hình vuông bằng kim loại; 01 quyển sách, trên bìa có ghi dòng chữ “Lê Thắm Dương – Cảm xúc là kẻ thù số một của thành công”; 01 tủ tự chế bằng nhựa, phía đầu gắn 01 đoạn ống tre.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu đen, có số IMEI: 353666050684761, bên trong có lắp 01 sim số thuê bao 0393507705; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số IMEI: 353120115574187, bên trong lắp 01 sim có số thuê bao 0388365358; số tiền 200.000 đồng;

Trả lại bị cáo Phạm Văn H: 01 điện thoại màu vàng nhạt, màn hình cảm ứng, đằng sau có in chữ XIAOMI, có số IMEI 99001203115326 bên trong có lắp 02 sim điện thoại; 01 ví giả da màu nâu và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Phạm Văn Hải;

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Th: 01 ví giả da màu nâu và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Th;

Trả cho ông Nguyễn Văn Q: 01 xe mô tô kiểu dáng xe Dream, không đeo BKS, số máy 1009221 và đăng ký xe mô tô số 013741 cấp cho biển đăng ký 27F5 - 1040.

3. Truy thu của Phạm Văn H số tiền 200.000đ sung ngân sách nhà nước.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội các bị cáo Nguyễn Văn Th, Phạm Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cq CSĐT Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an tx Duy Tiên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự
- Lưu hồ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

